

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 15 tháng 11 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Món nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
00:00	Việt Hoàng 01	3.8/3.8	74	3788	Nil	Tổng hợp	2QT	P0	Nil
00:30	Hai Hong Shun	2.4/3.5	97	5221	ĐD: 06	Tổng hợp	Cầu 3	P0	Lê Đình Thao/Vietstar
01:00	Nam Phát 268	3.8/4.0	79	4771	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Vũ Đức Thiện/Nil khi Minh Hằng 313 rời
02:00	VTT 81	3.6	79	2819	Nil	Tổng hợp	2QT	P0	Nil
02:00	VTT 168	0.8/2.6	78	4730	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 4	Nil khi Hai Hong Shun rời
03:30	Minh Hằng 222	5.0	94	4735	NS:02	CDXMNS	Jetty 2	P0	Phạm Văn Ái/Nil
03:30	Hd Petrol	2.5/3.5	104	4813	PTSC 05; 06	LHDNS	2BLHD	P0	Phạm Trọng Thiệp/Vitaco
04:00	XIN RONG SHENG 15	1.8/4.9	109	7509	VAS 3006	Tổng hợp	3QT	P0	Nguyễn Đức Hiếu/MAS
04:30	Hải Nam 68	0.6/2.4	79	4548	Nil	CDXMNS	Khu neo	Jetty 2	Vũ Đức Thiện/Nil Đã sử dụng thiết bị quan trắc
05:00	Hải Nam 189	6.5/6.6	78	4076.6	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	2AQT	Nil
06:00	TTP 79	5.2/5.4	79	4594	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 3	Nil/khi Hải Nan 189 rời
06:00	Chuan Hai	4.0/4.5	129	11752	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	NK
06:00	Vinashine 666	5.0/6.0	79	3570	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
08:00	Trường An 125	5.9/6.2	86.4	5196	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
08:00	Calypso	4.5	145	18000	Sea Winner	Tổng hợp	P0	NĐ2	Phạm Trọng Thiệp/HV
09:00	Silverstone	20.5	329	299773	PTSC 07; 09; 11	Tổng hợp	P0	SPM	Đinh Văn Hữu/PVT
09:00	Lena	0.6/1.3	87	4233	Ptsc 05;06	LHDNS	P0	2BLHD	Vũ Thanh Tùng/MCCL
10:00	Long Sheng 16	5.2/6.7	129	12633	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Ptsc
11:00	Khánh Linh 666	0.8/2.3	79	4845	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nguyễn Hữu Thái/Nil
11:00	Hoàng Hải ACE	1.0/3.0	88	5021	NB:01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Vũ Thanh Tùng/Nil
12:00	Hải Âu 28	3.0/4.0	92	5117	ĐD 06/Vas 3006	Tổng hợp	4QT	P0	Lê Tuấn Dũng/Ptsc
12:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	97	6144	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	Vipco
12:00	Chí Thành 168	1.0/3.0	79	3626	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
12:00	Hùng Khánh 10	4.5/4.5	89	5000	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil

12:00	Hoa Mai 88	3.0/4.0	113	12704	NB 01	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Nguyễn Hữu Thái/PTSC
13:00	Hhd Star	1.0/3.0	79	4731	Nil	Tổng hợp	Khu neo	2QT	Nil
13:00	Confidence	4.2/5.7	142	15708	NS:01; 02	CDXMNS	Jetty 1	P0	Nguyễn Mạnh Thành/NSCC
13:00	Blue Ocean 02	3.0/4.0	96	4936	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	2ALHD	Lê Út Đăng/Vitaco
14:00	Development	4.4/4.7	133	10578	NS:01; 02	CDXMNS	P0	Jetty 1	Đinh Trọng Mạnh/NSCC
14:00	Gold Star 15	4.5	99	5915	Ptsc 05;06	LHDNS	4BLHD	P0	Nguyễn Văn Thái/Vitaco
14:30	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
15:00	Việt Thuận 215-02	2.8/5.0	147	22026	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Sunrise
15:00	Hùng Khánh 89	4.5/5.1	76	2986	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Nil/khi TTP 79 rời
15:00	Hoàng Gia 45	3.0/4.2	74	3100	Nil	Tổng hợp	Khu neo	4QT	Nil
15:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4BLHD	Nguyễn Văn Thái/NSA
15:00	Đại Tây Dương 26	1.0/2.6	79	3791	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 1	Nil
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch									
17:00	VTT 168	0.8/2.6	78	4730	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
17:00	Hoàng Anh 45	6.1/6.2	75.4	3528	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
17:00	Minh Tân 268	4.8/4.9	94	3728	LS:135	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 11	Nil
18:00	Thành Đạt 889	2.0/3.0	79	4930	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 4	Nil Khi Bình Minh 39 rời
18:00	Hoài Sơn 28	0.8/2.6	79	3539	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
18:00	Trần Minh 36	6.0/6.0	92	5355	LS 135 Vas:3006	Tổng hợp	5QT	Khu neo	Lê Út Đăng/ĐTP
20:00	Bình Minh 39	5.0/5.1	87.5	4713	ĐD 06	Tổng hợp	Cầu 4	Khu neo	Vũ Thanh Tùng/Nil
20:00	Ocean Star 7	5.8/6.1	96	5254	VAS 3006	Tổng hợp	4QT	P0	Đinh Trọng Mạnh/KPB
20:00	TTP 79	5.2/5.4	79	4594	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
20:00	MacStar Nghi Sơn	1.2/3.2	79	2983	Nil	Tổng hợp	P0	2QT	Nil
20:30	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Ptsc 05;06	LHDNS	P0	2ALHD	Lê Tuấn Dũng/NSA
20:30	Hạ Long 68	3.0/4.0	68	1416	Nil	Tổng hợp	P0	Bến dầu	Nil
21:00	Việt Thuận QN-02	5.8/6.2	79	6071	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Vũ Thanh Tùng/Nil
21:30	Gt Equality	2.8/5.2	107	6815	Nil	LHDNS	4ALHD	P0	Nguyễn Văn Thái/PTSC
22:00	Clipper Triumph	4.0/6.0	178	30442	Vas:3006;3008	Tổng hợp	1QT	P0	Nguyễn Hữu Thái/Lavico
22:00	Phúc Thành 88	2.8/3.0	79	4366	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	Cầu 4	Nil
22:00	Đại Tây Dương 26	1.0/2.6	79	3791	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nil
22:00	Tân Phúc 01	5.5/5.5	79	3336	Nil	Tổng hợp	Cầu 11	Khu neo	Nil
22:30	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	99	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Nguyễn Văn Thái/Vipco
23:00	Cnc Uranus	8.0/8.4	169	23367	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	Khu neo	1QT	Lê Út Đăng/NSA
23:00	Vtt 37	5.3/5.6	78	3298	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Nil Khi Phúc Thành 88 rời

Nghi Sơn, 17h00 ngày 14 tháng 11 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (để b/cáo);
 - Phòng AT&ANHH;
 - CN Hoa tiêu VI;
 - Các Doanh cảng biển;
 - Các Doanh nghiệp lai dất;
 - Lưu: QLKCHT.
- (để t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

Nguyễn Tiến Thành

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Hoàng Văn Thủy

KẾ HOẠCH ĐIỀU ĐỘNG TÀU

Cảng vụ Hàng hải Thanh Hóa lập kế hoạch điều động tàu vào, rời cảng ngày 16 tháng 11 năm 2025 tại khu vực cảng biển Nghi Sơn như sau:

Thời gian	Tên tàu	Mớn nước	LOA	DWT	Tàu lai	Tuyến Luồng	Từ	Đến	Hoa Tiêu/ Đại lý
02:00	Au Lac Connifer	4.0/6.0	127	12665	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	NSA
04:00	VTT 168	0.8/2.6	78	4730	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	Khu neo	Nil
04:00	Thuận Trung 08	3.0/4.0	79	3378	Nil	Tổng hợp	Khu neo	4QT	Nil
05:00	Blue Ocean 02	3.0/4.0	96	4936	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Nguyễn Văn Thái/Vitaco
05:30	Việt Thuận 215-02	2.8/5.0	147	22026	LS:135;136	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 8	Nguyễn Hữu Thái/Sunrise
06:00	Brave	3.8/5.3	141	15601	Nil	CDXMNS	P0	Khu neo CT	NSCC
07:00	VSC Castor	4.0/6.0	190	55780	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	Lavico
07:00	Hải Linh 02	2.5/4.5	118	11394	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo CT	DKC
07:00	Rizhao Express	5.0/6.0	203	54086	TĐ 01; NB 01 SH 02	Tổng hợp	3QT	P0	Nguyễn Mạnh Thành/NK
08:00	Hải Nam 68	0.6/2.4	79	4548	Nil	CDXMNS	Jetty 2	Khu neo	Nguyễn Văn Thái/Nil
08:00	Vũ Đình 36	3.6	89	5434	LS 136	Tổng hợp	P0	Cầu 8/9	Đình Trọng Mạnh/Nil
09:00	Minh Hằng 262	5.0/5.1	88	4321	NS:02	CDXMNS	Khu neo	Jetty 1	Nguyễn Văn Thái/Nil
09:00	Tùng Linh 05	3.0/4.0	106	4928	Nil	LHDNS	P0	Khu neo CT	PTSC
09:00	Hoàng Hà Ocean	3.5/4.2	110	6800	Ptsc 05;06	LHDNS	4BLHD	P0	Lê Tuấn Dũng/NSA
10:00	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Ptsc 05;06	LHDNS	2ALHD	P0	Lê Út Đăng/NSA
10:30	Khánh Minh 79	0.5/2.0	76	2514	Nil	Tổng hợp	Cầu 9	Khu neo	Nil
11:00	Hoài Sơn 28	0.8/2.6	79	3539	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 8	Nil
11:00	Hải Linh 02	2.5/4.5	118	11394	PTSC 05; 06	LHDNS	P0	4BLHD	Vũ Thanh Tùng/DKC
12:00	Phúc Thành 88	2.8/3.0	79	4366	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	Cầu 3	Nil/ khi Nam Phát 268 rời
12:30	Development	4.4/4.7	133	10578	NS:01; 02	CDXMNS	Jetty 1	P0	Đình Trọng Mạnh/NSCC
13:00	Minh Hằng 882	1.0/3.0	79,63	4785	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Bến than	Nil/ khi Hùng Khánh 89 rời
13:30	Brave	3.8/5.3	141	15601	NS:01;02	CDXMNS	Khu neo CT	Jetty 1	Lê Tuấn Dũng/NSCC
14:00	Hoa Mai 88	3.0/4.0	113	12704	NB 01	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nguyễn Hữu Thái/PTSC
14:00	Trường An 126	5.0/5.5	95,18	5688	NB 01	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
14:00	Vinashine 666	5.0/6.0	79	3570	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Bến than	Nil

15:00	Cường Thịnh 36	4.0/4.0	89	5257	NB 01	Tổng hợp	P0	Cầu 1	Nguyễn Mạnh Thành/Nil
15:00	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	99	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	4ALHD	P0	Nguyễn Văn Thái/Vipco
16:00	Vtt 37	5.3/5.6	78	3298	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	Khu neo	Nil
16:00	AuLac Connifer	4.0/6.0	127	12665	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Lê Út Đăng/NSA
Ghi chú Tàu bổ sung, thay đổi kế hoạch ngày 15.11.2025									
17:00	VTT 168	0.8/2.6	78	4730	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
17:00	Hoàng Anh 45	6.1/6.2	75.4	3528	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Nil
17:00	Minh Tân 268	4.8/4.9	94	3728	LS:135	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 11	Nil
18:00	Thành Đạt 889	2.0/3.0	79	4930	Nil	Tổng hợp	P0	Cầu 4	Nil
18:00	Hoài Sơn 28	0.8/2.6	79	3539	Nil	Tổng hợp	P0	Khu neo	Khi Bình Minh 39 rời
18:00	Trần Minh 36	6.0/6.0	92	5355	LS 135 Vas:3006	Tổng hợp	5QT	Khu neo	Lê Út Đăng/ĐTP
20:00	Bình Minh 39	5.0/5.1	87.5	4713	ĐD 06	Tổng hợp	Cầu 4	Khu neo	Vũ Thanh Tùng/Nil
20:00	Ocean Star 7	5.8/6.1	96	5254	VAS 3006	Tổng hợp	4QT	P0	Đình Trọng Mạnh/KPB
20:00	TTP 79	5.2/5.4	79	4594	Nil	Tổng hợp	Cầu 4	P0	Nil
20:00	MacStar Nghi Sơn	1.2/3.2	79	2983	Nil	Tổng hợp	P0	2QT	Nil
20:30	Blue Ocean 01	2.0/4.5	96	4939	Ptsc 05;06	LHDNS	P0	2ALHD	Lê Tuấn Dũng/NSA
20:30	Hạ Long 68	3.0/4.0	68	1416	Nil	Tổng hợp	P0	Bến dầu	Nil
21:00	Việt Thuận QN-02	5.8/6.2	79	6071	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 1	Vũ Thanh Tùng/Nil
21:30	Gt Equality	2.8/5.2	107	6815	Nil	LHDNS	4ALHD	P0	Nguyễn Văn Thái/PTSC
22:00	Clipper Triumph	4.0/6.0	178	30442	Vas:3006;3008	Tổng hợp	1QT	P0	Nguyễn Hữu Thái/Lavico
22:00	Phúc Thành 88	2.8/3.0	79	4366	Nil	Tổng hợp	Cầu 3	Cầu 4	Nil
22:00	Đại Tây Dương 26	1.0/2.6	79	3791	Nil	Tổng hợp	Cầu 1	P0	Nil
22:00	Tấn Phúc 01	5.5/5.5	79	3336	Nil	Tổng hợp	Cầu 11	Khu neo	Nil
22:30	PTS Hải Phòng 03	3.0/5.0	99	4998	Ptsc 05;06	LHDNS	Khu neo CT	4ALHD	Nguyễn Văn Thái/Vipco
23:00	Cnc Uranus	8.0/8.4	169	23367	VAS 3006; 3008	Tổng hợp	Khu neo	1QT	Lê Út Đăng/NSA
23:00	Vtt 37	5.3/5.6	78	3298	Nil	Tổng hợp	Khu neo	Cầu 3	Nil
									Khi Phúc Thành 88 rời

Nghi Sơn, 17h00 ngày 15 tháng 11 năm 2025

Nơi nhận:

- PGĐ Nguyễn Xuân Sơn (đề b/cáo);

- Phòng AT&ANHH;

- CN Hoa tiêu VI;

- Các Doanh cảng biển;

- Các Doanh nghiệp lai dắt;

- Lưu: QLKCHT.

(đề t/hiện)

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tiên Thành

Hoàng Văn Thủy

